

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSMT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSMT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

I. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên Dự toán: Màn hình led hội trường Thăng Long tầng 2 tòa nhà A trụ sở số 1 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

- Cơ quan quyết định đầu tư: Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

- Chủ đầu tư: Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

+ Địa chỉ: Số 1 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

- Gói thầu: Màn hình led hội trường Thăng Long tầng 2 tòa nhà A trụ sở số 1 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, LCNT qua mạng

+ Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày. Loại hợp đồng: trọn gói.

+ Phạm vi công việc của gói thầu: Được nêu tại biểu Mẫu 01A (webform trên Hệ thống) - Phạm vi cung cấp thuộc E-HSMT.

+ Thời gian thực hiện gói thầu 30 ngày.

Thời gian cung cấp hàng hoá đến địa điểm lắp đặt không quá 26 ngày, lắp đặt 3 ngày, 1 ngày kiểm tra, bàn giao nghiệm thu hàng hoá.

II. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Hội trường Thăng Long tầng 2 tòa nhà A trụ sở số 1 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội;

III. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Hàng hóa cung cấp cho gói thầu mới 100% , sản xuất trong vòng 12 tháng kể từ

ngày đăng hồ sơ mời thầu, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Hàng hóa cung cấp cho gói thầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể tham khảo và lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu hàng hóa có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “trương đương” hoặc “cao hơn” so với các yêu cầu dưới đây.

- Sai số về kích thước, trọng lượng (nếu có) cho phép không vượt quá $\pm 0.5\%$.

Bảng số 01: Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa

STT	Hàng hóa
1	<p>Màn hình LED trong nhà P1.53 Module LED</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước hiển thị: 6.400 x 4.000mm - Độ phân giải màn hình: 4.160x2.600 pixel; - Kích thước điểm ảnh: 1.53mm - Kích thước Module: 320x160x15mm - Độ phân giải Module: 208x104 - Công nghệ: SMD1212; - Độ sáng: 550 cd/m²; - Góc nhìn: 160° x 140° (HxV) - Drive Mode: 1/52 scan - Main IC: DP3264S - Tốc độ làm mới: 3840Hz; - Thời gian hoạt động: 100.000 giờ. <p>Nguồn 5V60A Binazk Card nhận Bx V7512 Onbon Cabin 640 x 640mm</p>
2	<p>Bộ điều khiển màn hình LED:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ xử lý màn hình LED 8K UHD, phù hợp cho sân khấu lớn và màn hình LED kích thước lớn. - Khả năng tải tối đa 19,6 triệu pixel, hỗ trợ màn hình LED độ phân giải rất cao. - 32 cổng mạng Gigabit output để kết nối trực tiếp tới các receiving card của màn hình LED. - Hỗ trợ tối đa 6 cửa sổ hiển thị, cho phép chồng lớp (layer) và di chuyển nội dung linh hoạt. - Hỗ trợ HDR10, tăng độ tương phản và dải màu, cải thiện chi tiết vùng sáng và tối. - Chuyển đổi nguồn tín hiệu nhanh và liền mạch (seamless switching). - Hỗ trợ chỉnh sửa EDID và tùy chỉnh độ phân giải đầu vào. - Hỗ trợ lưu 16 cấu hình để gọi nhanh khi vận hành. - Hỗ trợ backup tín hiệu đầu vào tăng độ ổn định cho hệ thống trình diễn. - Nhiều phương thức điều khiển: Màn hình cảm ứng LCD, LAN, USB, WiFi hoặc RS-232
3	<p>Bộ xử lý hình ảnh: Tính năng:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ xử lý hình ảnh hiệu năng cao, sử dụng kiến trúc phần cứng thuần (FPGA). - Hỗ trợ hiển thị nhiều nguồn tín hiệu trên nhiều màn hình, cho phép ghép màn hình và hiển thị đa cửa sổ (multi-window). - Chuyển đổi tín hiệu liền mạch (Seamless Switching) với độ trễ rất thấp. - Đồng bộ hiển thị chuyên nghiệp, đảm bảo các màn hình video wall không bị xé hình (tearing). - Hỗ trợ màn hình LED hoặc Video Wall không theo hình chữ nhật (Irregular LED Wall). - Hỗ trợ Picture-in-Picture (PIP) và quản lý lớp hiển thị linh hoạt. - Hỗ trợ zoom, roaming, phóng to / thu nhỏ nội dung hình ảnh. - Hỗ trợ cắt nguồn tín hiệu (Signal Cropping) để loại bỏ viền đen hoặc phóng to một phần hình ảnh. - Hiển thị chữ (Text Overlay) trên từng nguồn tín hiệu. - Hỗ trợ thu tín hiệu 4K UHD (3840×2160@30Hz). - Hỗ trợ giải mã IP Stream (H.264 / H.265) từ camera IP hoặc encoder mạng. - Quản lý preset layout, lưu tối đa 30 cấu hình hiển thị để gọi nhanh. - Điều khiển qua thiết bị di động / tablet để chuyển đổi layout nhanh <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian khởi động: ≤ 10 giây - MTBF: > 96.000 giờ - Độ sâu màu: 32-bit color depth - Băng thông mỗi kênh: 4.95 Gb/s - Độ trễ chuyển đổi tín hiệu: ≤ 15 ms - Thời gian mở cửa sổ hiển thị: < 15 ms - Thời gian gọi preset: < 15 ms - Đầu vào: 4 x HDMI port - Đầu ra: 4 x HDMI port
4	<p>Bộ xử lý điều khiển</p> <p>Tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ điều khiển độc lập chạy trên hệ điều hành ReAX, đảm bảo độ ổn định và linh hoạt cao cho hệ thống điều khiển. - Hệ thống điều khiển nền tảng Web: Giao diện điều khiển được truy cập trực tiếp thông qua trình duyệt web trên nhiều thiết bị. - Hỗ trợ lập trình và thiết kế giao diện bằng phần mềm ReAX Core Studio. - Tương thích nhiều thiết bị điều khiển: máy tính, tablet, màn hình cảm ứng RXT, điện thoại thông minh hoặc bất kỳ thiết bị nào có trình duyệt web. - Kiến trúc điều khiển phân tán: có thể sử dụng như bộ điều khiển trung tâm, bộ mở rộng hoặc kết hợp, giúp bố trí công điều khiển gần thiết bị cần điều khiển, giảm chiều dài dây kết nối. <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Processor 1GHz Quad Core Cortex A9 - RAM 2GB 1066 DDR3 - Flash 8GB - Acceleration 2D & 3D - Decoder MPEG 2, MPEG 4, H.264 up to 1080p 60Hz - USB USB 2.0 - LAN 2 10/100/1000 (Port 1 POE) - Serial 4 RS-232

	<ul style="list-style-type: none"> - IR Ports 4 IR Ports - Digital Input / Output 4 with A/D capability - Relays 4, Normally Open
5	<p>Màn hình điều khiển cảm ứng để bàn</p> <p>Tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình điều khiển cảm ứng thông minh tích hợp nền tảng ReAX, hỗ trợ điều khiển và tự động hóa hệ thống. - Tích hợp ReAX Control & Automation Engine, cho phép quản lý và điều khiển nhiều thiết bị trong hệ thống AV/Control. - Hỗ trợ Digital Signage với các tính năng hiển thị nội dung số hiện đại. - Tích hợp các tính năng bảo mật và khả năng tích hợp hệ thống điều khiển với nhiều thiết bị khác. - Thiết kế giao diện điều khiển tùy chỉnh thông qua phần mềm ReAX Core Studio. - Công cụ thiết kế trực quan (Intuitive UI tools) giúp người dùng dễ dàng tạo giao diện điều khiển mà không cần kỹ năng lập trình. - Hỗ trợ tùy biến nâng cao, cho phép nhập mã HTML, CSS hoặc JavaScript để xây dựng giao diện điều khiển chuyên sâu theo yêu cầu. <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CPU RK3399 Cortex Six core Processor 1.8GHz/1.4GHz - RAM 4GB DDR3 - ROM 32GB eMMC Flash - OS Android - Screen Size 15.6" - Video Resolution 1920x1080 - Brightness 350cd/m2 - Contrast Ratio 1000:1 - Video Format H.265, VP8, RV, WMV.AVS, H.263, MPEG4, up to 4K2K decoding, HTML5, Flash 10 - Audio Format MP3 , WMA , AAC - Image Format JPEG, BMP, PNG
6	<p>Khung thép chịu lực cho hệ thống màn hình LED</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung thép chịu lực và tạo mặt phẳng
7	<p>Triển khai lắp đặt hệ thống màn hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt màn hình LED theo tiêu chuẩn - Căn chỉnh màn hình, module - Kết nối nguồn, dây mạng, tín hiệu
8	<p>Vật tư phụ triển khai hệ thống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống tủ điện, dây điện cung cấp cho màn hình - Hệ thống dây tín hiệu cho màn hình - Hướng dẫn vận hành, đào tạo, chuyển giao công nghệ

- Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có), xuất xứ.... trong E-HSMT là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng theo yêu cầu hoặc "tương đương", hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “trương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “trương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

- Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp Catalogue hoặc bản xác nhận thông số sản phẩm (có xác nhận từ nhà sản xuất) hoặc hàng mẫu để kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa do nhà thầu chào thầu để khẳng định hàng hóa có đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng bằng hoặc cao hơn so với yêu cầu của từng loại hàng hóa được nêu tại E-HSMT. Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp Catalogue hoặc bản xác nhận thông số sản phẩm (có xác nhận từ nhà sản xuất) hoặc hàng mẫu trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.

Trường hợp nhà thầu không cung cấp được tài liệu theo yêu cầu sẽ đánh giá không đạt về kỹ thuật.

3. Các yêu cầu khác

3.1. Yêu cầu về công tác bảo hành

- Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo hành hàng hóa lắp đặt cho gói thầu theo quy định. Thời hạn bảo hành kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Các thiết bị như: Bộ điều khiển, bộ xử lý hình ảnh, bộ xử lý điều khiển, màn hình điều khiển, ..vv bảo hành tối thiểu 18 tháng, riêng Màn hình LED trong nhà P1.53 bảo hành 24 tháng .

- Nghĩa vụ và trách nhiệm bảo hành: Nhà thầu phải nộp tiền bảo lãnh bảo hành (hoặc thư bảo lãnh bảo hành) cho toàn bộ thiết bị với một khoản tiền là 5% giá trị hợp đồng cho Chủ đầu tư có giá trị trong suốt thời hạn bảo hành. Tiền bảo lãnh bảo hành sẽ được hoàn trả cho Nhà thầu sau khi Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ bảo hành. Nếu Nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ bảo hành thì số tiền bảo lãnh bảo hành sẽ không được hoàn trả lại.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành: Khi thiết bị có sự cố hư hỏng, khuyết tật phát sinh Chủ đầu tư thông báo bằng điện thoại, fax, e-mail (Thông báo bằng văn bản gửi sau) cho Nhà thầu. Trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin qua điện thoại, fax, e-mail, Nhà thầu phải có mặt để khắc phục các hư hỏng, khuyết tật cho đến khi hoàn thành công việc khắc phục sửa chữa các hư hỏng, khuyết tật. Toàn bộ chi phí cho việc bảo hành do lỗi của nhà sản xuất, nhà thầu chịu. Nếu nhà thầu không tiến hành bảo hành theo cam kết (hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu, được Chủ đầu tư chấp thuận) thì Chủ đầu tư có quyền thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện, mọi kinh phí được trừ vào kinh phí của nhà thầu mà không cần ý kiến chấp thuận của nhà thầu.

- Nhà thầu có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành hàng hóa với các nội dung trên.

3.2. Yêu cầu về công tác bảo trì.

- Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ bảo trì hệ thống trong thời gian bảo hành. Đảm bảo sửa chữa, thay thế các bộ phận hư hỏng trong thời gian bảo hành mà không phát sinh chi phí cho bên mời thầu.

- Nhà thầu phải có quy trình bảo trì, chu kỳ bảo trì, danh mục kiểm tra cho các bộ phận cấu thành thiết bị, hệ thống. . .

- Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết bảo trì và cung cấp phụ tùng thay thế theo quy định của E-HSMT.

4. Yêu cầu về công tác vận chuyển và lắp đặt;

- Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến địa điểm thực hiện lắp đặt của Chủ đầu tư, mọi chi phí liên quan do Nhà thầu chịu trách nhiệm.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

- Quy trình vận hành thử nghiệm thiết bị âm thanh hình ảnh của gói thầu
- Nhà thầu phải Kiểm tra tín hiệu, hình ảnh, âm thanh theo thông số thiết bị theo yêu cầu khi bàn giao.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ;

- Nhà thầu phải đảm bảo các điều kiện về phòng, chống cháy nổ theo quy định; sử dụng vật tư, thiết bị đạt chuẩn; bố trí đầy đủ phương tiện PCCC; tổ chức thi công an toàn, có phương án xử lý sự cố và chỉ đưa hệ thống vào vận hành khi đáp ứng yêu cầu an toàn PCCC.

- Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.

- Các giải pháp chữa cháy và khắc phục sự cố.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

- Màn hình led và các thiết bị phải tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường.

- Trong suốt quá trình vận chuyển, lắp đặt, bảo trì, nhà thầu phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường như không thải ra chất thải độc hại hoặc gây ô nhiễm môi trường.

- Biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt và quản lý chất thải rắn trong quá trình thi công lắp đặt.

8. Yêu cầu về an toàn lao động;

- Trong suốt quá trình thi công lắp đặt nhà thầu phải tuân thủ các quy định về an toàn lao động, bao gồm việc sử dụng dụng cụ bảo vệ cá nhân, đảm bảo an toàn điện trong khi làm việc và tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy.

- Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho công nhân lắp đặt và đảm bảo không gây ra sự cố trong quá trình lắp đặt.

- Tổ chức học tập và cho tập huấn cho công nhân về an toàn lao động. Nêu rõ chương trình cụ thể về thời lượng sẽ được áp dụng cho công tác này.

- Thuyết minh đầy đủ về chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của một số đầu mối chủ chốt trong hệ thống an toàn lao động sẽ được áp dụng trên công trường.

- Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ mất an toàn và phương án khắc phục sự cố.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

- Huy động nhân lực và thiết bị thi công phải phù hợp với biện pháp cung cấp, lắp đặt và tiến độ đề xuất.

- Nhân lực và thiết bị phục vụ thi công phải do nhà thầu quản lý và điều hành. Nhân lực của nhà thầu ra vào công trường phải theo đúng danh sách gửi cho Chủ đầu tư.

- Nhân lực tham gia thi công trực tiếp phải được đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

- Thiết bị, máy móc phải được trình và kiểm tra chất lượng trước khi nhà thầu sử dụng tại công trường.

- Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công lắp đặt;

- Nhà thầu đề xuất các biện pháp tổ chức công trường, biện pháp kỹ thuật thi công được thể hiện bằng tập thuyết minh. Thuyết minh gồm những nội dung sau:

- Thuyết minh tổ chức mặt bằng thi công: Yêu cầu tổ chức thi công phải đảm bảo cho khu vực thi công không ảnh hưởng đến hoạt động của các khu vực lân cận. Có biện pháp cụ thể để không ảnh hưởng đến các hạng mục khác

- Bảng kê máy móc thiết bị đưa vào thi công công trình này.

- Thuyết minh về việc cung cấp và nguồn vật liệu, thiết bị, vật tư bảo đảm chất

lượng theo đúng yêu cầu thiết kế.

- Biện pháp tổ chức thi công lắp đặt đảm bảo chất lượng.
- Biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường khu vực.
- Bố trí cán bộ chủ chốt điều hành thi công tại công trường.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

- Hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu phải được trình bày, thuyết minh ngay trong hồ sơ dự thầu và phải được thông báo cho chủ đầu tư biết trước khi thi công xây dựng.

- Tài liệu thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phải thể hiện rõ nội dung:

a) Sơ đồ tổ chức các bộ phận, cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô của công trường xây dựng; quyền và nghĩa vụ của các bộ phận, cá nhân này trong công tác quản lý chất lượng công trình.

b) Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, đảm bảo chất lượng công trình bao gồm:

- + Kiểm soát và đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm, thiết bị.
- + Kiểm soát và đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn công tác thi công lắp

đặt.

+ Hình thức giám sát, quản lý chất lượng nội bộ và tổ chức nghiệm thu nội bộ.

+ Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng; quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của thiết bị.

Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

1. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Theo thỏa thuận giữa hai bên và tiến độ cung cấp hàng hóa theo cam kết của nhà thầu tại E-HSĐT.

- Địa điểm: Hội trường Thăng Long tầng 2 tòa nhà A trụ sở số 1 Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội;

Cách thức tiến hành:

a) Kiểm tra chủng loại, số lượng, phụ kiện đồng bộ kèm theo, nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ, catalogue thiết bị theo quy định tại E-HSMT.

b) Kiểm tra, thử nghiệm về tính năng, thông số kỹ thuật.

- Một số tiêu chuẩn khác có liên quan

c) Kiểm tra tài liệu giấy tờ kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa gồm:

- Giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (C/O);

- Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) của nhà sản xuất hoặc đại diện

Hãng sản xuất tại Việt Nam;

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì.

d) Toàn bộ chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do nhà thầu chịu.

e) Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát hư hỏng, không đúng chủng loại, không đúng chất lượng, quy cách hai bên sẽ lập biên bản. Khi đó Chủ đầu tư có quyền không nhận hàng, nhà thầu phải thực hiện việc thay thế, sửa chữa, bổ sung các khiếm khuyết này chậm nhất trong vòng 24 (hai bốn) giờ và phải chịu mọi phí tổn cho việc

cung cấp hàng thay thế, sửa chữa các sai sót phát sinh.